

Số /KH-SGTVT

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH cải cách hành chính năm 2022

Thực hiện Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết tâm đưa công tác cải cách hành chính làm nhiệm vụ thường xuyên và là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc của Sở Giao thông vận tải, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022.

Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 với các nội dung cụ thể, như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện, đồng bộ trong hệ thống các phòng, ban thuộc Sở. Rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Xây dựng tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; quản lý biên chế theo vị trí việc làm. Chú trọng xây dựng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức. Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh cải cách tài chính công. Phát triển Chính quyền điện tử phục vụ hoạt động quản lý, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm thống nhất, kết nối, liên thông và đồng bộ.

- Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin - truyền thông (ICT - Index).

Chủ đề CCHC trong năm 2022 là: “*Kỷ cương, trách nhiệm, đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số*”.

2. Yêu cầu:

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban thuộc Sở trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2022 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Các phòng, ban thuộc Sở xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ việc triển khai nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

- Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử: Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và cơ quan chuyên môn trong giải quyết TTHC.

- Triển khai đánh giá sự hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 100% các phòng, ban có sáng kiến CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan.

2. 100% văn bản quy phạm pháp luật tham mưu cho UBND tỉnh cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

3. 100% phòng, ban bố trí công chức và người lao động theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 20% trở lên.

5. 75% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

6. 60% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. 100% TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.

8. Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC bảo đảm tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn so với năm 2021.

9. 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật trên Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông (hệ thống iGate), trừ trường hợp hồ sơ thực hiện mức độ 2.

10. 100% các phòng, ban thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn VN ISO 9001:2015, tiến tới ứng dụng ISO điện tử.

11. 100% phòng, ban thuộc sở có số lượng công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ít hơn số lượng công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

12. Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính đúng quy định.

III. NỘI DUNG

1. Cải cách thể chế:

Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải, đảm bảo sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp khi ban hành văn bản và hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về ngành giao thông vận tải.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản QPPL tham mưu UBND tỉnh phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế.

Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022; kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực giao thông vận tải; kịp thời xử lý và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo đúng quy định của pháp luật; khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 đúng quy định.

Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh năm 2022; trong đó lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến công tác cải cách hành chính.

Nghiên cứu, đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đảm bảo hiệu quả. Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng hồ sơ giải quyết TTHC.

Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022. Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu công bố kịp thời theo quy định; công bố công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các TTHC để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn so với năm 2021.

Xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu để xảy ra việc CBCCVC thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo việc giải quyết TTHC được trả kết quả đúng và trước hạn.

Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC.

Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết đúng quy định. Đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thông qua Hệ thống thông tin điện tử của Chính phủ.

Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

3. Tổ chức bộ máy:

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Rà soát các quy chế, quy định; hoàn thiện quy chế làm việc, kiện toàn và sắp xếp bộ máy, rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Sở; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội và chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Hoàn thiện các quy chế phối hợp trong giải quyết công việc giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh với nhau theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, đảm bảo xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm cụ thể của lãnh đạo, phòng, ban, bộ phận và của CBCCVC trong cơ quan.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

4. Cải cách công vụ

Tiếp tục triển khai đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, đề án vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Triển khai Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Rà soát, sắp xếp vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của đơn vị. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý; triển khai thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý có thời gian công tác lâu năm (quá 02 nhiệm kỳ) tại một vị trí đảm nhiệm hoặc cán bộ,

công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liên tiếp; công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của chính phủ.

Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch được duyệt. Đảm bảo tham gia đầy đủ (100%) các khóa bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn do Sở Nội vụ tổ chức; 100% công chức, viên chức đạt yêu cầu vào cuối khóa học.

Thực hiện tốt chế độ chính sách liên quan đến tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, biệt phái, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thực hiện chế độ thi công chức, viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh. Thực hiện tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ công chức theo đúng vị trí việc làm đã được xác định theo Đề án đã được phê duyệt.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra bằng nhiều hình thức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy định cụ thể về tiêu chí, thang điểm, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm phù hợp với tình hình thực tế và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016.

5. Cải cách tài chính công:

Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển hạ tầng.

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý tài chính để rút kinh nghiệm bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực mà các thành phần kinh tế có thể tham gia; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực giao thông vận tải.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

Hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin phục vụ tốt yêu cầu lãnh đạo, quản lý, nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ hành chính cho nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 2429/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, đặc biệt là việc kết nối, liên thông các phần mềm chuyên ngành đang sử dụng với hệ thống phần mềm của tỉnh.

Triển khai áp dụng chữ ký số, chứng thư số về văn bản điện tử, đặc biệt trong hoạt động trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, xử lý, theo dõi và kiểm soát quy trình giải quyết các TTHC trên môi trường mạng.

Tiếp tục truyền thông Chính phủ điện tử và tuyên truyền về ứng dụng CNTT. Đặc biệt, đẩy mạnh tuyên truyền và đẩy mạnh việc triển khai cung cấp, tiếp nhận, giải quyết, xử lý hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Tối thiểu 90% hồ sơ công việc được trao đổi dưới dạng điện tử, trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật). Các giao dịch giữa Hệ thống thông tin một cửa dịch vụ công của tỉnh với Cổng dịch vụ quốc gia được xác thực điện tử. Các báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống báo cáo Quốc gia; các hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác có kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu - LGSP của tỉnh.

Nâng cấp Cổng giao dịch điện tử Sở Giao thông vận tải theo hướng phục vụ người dân; triển khai, mở rộng các ứng dụng giao dịch phục vụ hành chính công cho người dân, doanh nghiệp, phục vụ qua nhiều kênh: máy tính, máy tính bảng, điện thoại, điện thoại thông minh.

Mở rộng, nâng cấp hệ thống liên thông kết nối hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc, chỉ đạo điều hành từ Sở đến đơn vị. Tăng cường ứng dụng văn bản điện tử nhằm thay thế dần việc gửi văn bản giấy theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Nghiên cứu triển khai nhân rộng, hoàn thiện các phần mềm ứng dụng phục vụ hành chính công cho người dân theo hệ thống quản lý tiêu chuẩn chất lượng điện tử (ISO điện tử) hướng hiệu quả hơn nhằm tăng tỷ lệ đạt mục tiêu chất lượng giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp.

Xây dựng hệ thống tương tác thông tin và triển khai hệ thống đánh giá sự hài lòng của tổ chức và người dân tại các điểm tiếp nhận trả kết quả nhằm cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công và tăng cường chất lượng và hiệu quả công việc của Sở.

Ban hành mới Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thực hiện theo quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

Quản triệt quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện công tác CCHC.

Triển khai Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tổ chức triển khai kịp thời kế hoạch cải cách hành chính của Sở. Hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính, chương trình công tác năm cụ thể, khả thi; khắc phục tình trạng nội dung kế hoạch, chương trình chung chung, nhiệm vụ không rõ ràng, không phân công thực hiện cụ thể.

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính, kiểm tra công vụ; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật và trách nhiệm thực thi công vụ, gây khó khăn phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

Xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) năm 2022 đối với các dữ liệu:

- Chỉ số hài lòng về tiếp cận dịch vụ.
- Chỉ số hài lòng về TTHC.
- Chỉ số hài lòng về công chức, viên chức.
- Chỉ số hài lòng về kết quả dịch vụ hành chính công.
- Chỉ số hài lòng về việc tiếp nhận, xử lý ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị.
- Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính; đổi mới và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Sở Giao thông vận tải.

Triển khai Bộ chỉ số cải cách hành chính áp dụng tại tỉnh Đắk Lắk và của Bộ Giao thông vận tải.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, hoặc đột xuất kết quả thực hiện CCHC của các phòng, ban; tổ chức điều tra xã hội học xác định chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp về kết quả giải quyết TTHC và chỉ số hài

lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

Thực hiện theo Phụ lục đính kèm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Trưởng các phòng, ban, đơn vị:

Trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Trong đó, xác định mục tiêu, phân công cụ thể; chủ động thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính.

Tổ chức, tuyên truyền, quán triệt về trách nhiệm của công chức, viên chức về các nội dung cải cách hành chính của Sở, Bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Kiểm soát chặt chẽ công tác xử lý, giải quyết văn bản, hồ sơ đảm bảo tỷ lệ hoàn thành đúng thời gian quy định.

2. Trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn theo lĩnh vực phụ trách:

Ngoài việc xây dựng kế hoạch thực hiện, các phòng sau đây có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính trong năm 2022 trên các lĩnh vực:

Thanh tra Sở: Theo dõi, hướng dẫn các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện công tác cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính.

Phòng Kế hoạch Tổng hợp: Theo dõi, hướng dẫn các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện công tác cải cách tài chính công; tổ chức thực hiện công tác hiện đại hóa nền hành chính; giám sát chặt chẽ quy trình tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ, văn bản.

Nghiên cứu, tham mưu đề xuất những cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư lĩnh vực hạ tầng giao thông tỉnh, đầu tư công nghệ, ứng dụng CNTT vào trong hoạt động chuyên ngành, dự toán kinh phí trang bị, hiện đại hóa cải cách hành chính.

3. Chế độ báo cáo:

Các phòng, ban, đơn vị định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trong các kỳ báo cáo quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm gửi phòng Kế hoạch Tổng hợp để tổng hợp và xây dựng báo cáo của Sở Giao thông vận tải gửi Sở Nội vụ.

Báo cáo quý I: số liệu được lấy từ ngày 15/11 năm trước đến 14/02 năm báo cáo; Báo cáo 6 tháng: số liệu được lấy từ ngày 15/11 năm trước đến 14/5 năm báo cáo; Báo cáo 9 tháng: số liệu được lấy từ ngày 15/11 năm trước đến 14/8 năm báo cáo; Báo cáo năm: số liệu được lấy từ ngày 15/11 năm trước đến 14/11 năm báo cáo; Báo cáo gửi trước ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Các báo cáo gửi sau ngày quy định được xem như không có báo cáo.

Các phòng được giao nhiệm vụ tại Phụ lục của kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép nội dung vào báo cáo định kỳ) gửi phòng Kế hoạch Tổng hợp tổng hợp tham mưu.

4. Kinh phí:

a) Đối với các nội dung và nhiệm vụ thường xuyên, đơn vị chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí khoán, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2022 được giao.

b) Đối với các nhiệm vụ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến, kinh phí được bố trí theo Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin được tỉnh duyệt.

c) Đối với các nhiệm vụ phát sinh khác, trình Giám đốc Sở xem xét.

Giao Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho lãnh đạo Sở và Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ); kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện đồng bộ và hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các phòng, ban, đơn vị chủ động báo cáo Giám đốc Sở (thông qua phòng Kế hoạch Tổng hợp) để tổng hợp xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./..

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTH

GIÁM ĐỐC

Đỗ Quang Trà

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-SGTVT ngày tháng 12 năm 2021 của Sở Giao thông vận tải)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2021
	2. Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022.	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 01/2022
	3. Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thực hiện pháp luật đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở.	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 1/2022
	4. Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2021
	5. Cập nhật đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	
	6. Tổ chức khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực ngành	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Quý IV năm 2022
	7. Rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp liên quan đến dịch vụ công trong lĩnh vực đề kiến nghị HĐND, UBND sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi bổ sung cho phù hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Thanh tra Sở, Kế hoạch tổng hợp	Thường xuyên

	8. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến công tác cải cách hành chính với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên
	9. Báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác theo dõi thi hành pháp luật và kết quả thực hiện kế hoạch và kiểm tra trong lĩnh vực ngành	Thanh tra Sở	Các phòng, ban, đơn vị	Quý IV năm 2022
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 01/2022
	2. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Thanh tra	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	3. Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Định kỳ 6 tháng báo cáo 1 lần trong năm 2022
	4. Kế hoạch kiểm tra, khảo sát công tác kiểm soát thủ tục hành chính.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý I/2022
	5. Công tác cập nhật, công bố, công khai các TTHC được thực hiện theo quy định	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên
	6. Nghiêm túc niêm yết, công khai các TTHC đã được công bố tại nơi giải quyết TTHC và trên trang thông tin của Sở Giao thông vận tải	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên

	7. Tiếp tục triển khai Kế hoạch về truyền thông hỗ trợ công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh	Thanh tra	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	8. Triển khai, xây dựng các quy trình thực hiện thủ tục hành chính thuộc bộ thủ tục hành chính của Sở	Phòng QLVT, PT&NL; QLKCHTGT; QLCLCTGT	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2021 - Quý I/2022
III. Cải cách tổ chức bộ máy	1. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn các phòng ban đơn vị theo chỉ đạo cấp trên.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Khi có chỉ đạo của tỉnh
	2. Rà soát các quy chế, quy định; hoàn thiện quy chế làm việc, hoàn thiện sắp xếp bộ máy, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các phòng, ban, đơn vị nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2021 - Quý I/2022
	Xây dựng các quy chế phối hợp trong giải quyết công việc đảm bảo rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý I/2022
	3. Xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý II/2021
	4. Kiểm tra công vụ, công chức, cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị.	Thanh tra Sở, Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Theo kế hoạch

IV. Cải cách công vụ	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2021
	2. Rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm theo chức nghiệp cho công chức, viên chức đúng quy định.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Năm 2022
	3. Hướng dẫn các các phòng, ban, đơn vị thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được xác định theo Đề án Vị trí việc làm đã được phê duyệt	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	4. Tổ chức các Lớp nâng cao kỹ năng giao tiếp ứng xử nơi công sở.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	5. Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công chức, viên chức theo quy định của pháp luật, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc và các tiêu chí cụ thể.	Các phòng, ban, đơn vị	Kế hoạch Tổng hợp	Trong năm 2021
V. Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 17/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	2. Tiếp tục thực hiện Nghị định của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022

VI. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử	1. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, khoa học công nghệ trong hoạt động của Sở GTVT năm 2022	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý IV/2021
	2. Thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Năm 2022
	3. Duy trì hệ thống hợp trực tuyến, cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	4. Tham mưu, nghiên cứu triển khai ứng dụng thực hiện ISO điện tử trong các hoạt động cải cách hành chính của Sở.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	5. Xây dựng hệ thống tương tác thông tin và triển khai phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp tại Sở Giao thông vận tải	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý II/2022
	6. Tổ chức thực hiện phần mềm đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết các thủ tục hành chính của Sở.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý II/2022
	7. Triển khai ứng dụng phần mềm trong quản lý nhân sự	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	8. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích.	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022

	9. Triển khai các hệ thống thông tin báo cáo đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào sử dụng, khai thác có kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp.	Kế hoạch Tổng hợp	Kế hoạch Tổng hợp	Trong năm 2022
	10. Nâng cấp công giao dịch điện tử của Sở theo hướng phục vụ người dân, triển khai mở rộng các ứng dụng giao dịch phục vụ hành chính.	Kế hoạch Tổng hợp	Kế hoạch Tổng hợp	Trong năm 2022
VII. Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2021
	2. Triển khai và tổng hợp chỉ số đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính của các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 01 và 12/2022
	3. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức, chuyên mục..	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Trong năm 2022
	4. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Theo kế hoạch trong năm 2022
	6. Tổ chức triển khai xác định chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý IV/2022
	7. Tổ chức học tập kinh nghiệm về công tác CCHC	Kế hoạch Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị	Quý III/2022

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI